

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày 29 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đàm Thị Tư.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Diên

Bà Nguyễn Thị Lam

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Chử - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự theo hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu Trung tâm tại Phòng xét xử Hình sự - Hội trường tầng 3, trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang. Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang, đối với vụ án hình sự thụ lý số 49/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 16 tháng 04 năm 1982 tại huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn M, xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang; căn cước công dân số 002082000288 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/3/2021; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 1/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Ngọc L và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); vợ là Nguyễn Thị D, sinh năm 1984; có 01 con sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt giữ ngày 18/04/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 18/04/2023, tổ công tác Hình sự, Kinh tế, Ma túy Công an huyện B, tỉnh Hà Giang tuần tra tại khu vực xã Q phát hiện

Nguyễn Văn H, sinh năm 1982, trú tại thôn M, xã Q, huyện B có dấu hiệu sử dụng ma túy, tiến hành xét nghiệm nhanh, Nguyễn Văn H dương tính với ma túy loại Heroin. Quá trình làm việc, H khai nhận có sử dụng ma túy vào ngày 16/4/2023 đồng thời khai nhận đang cất giấu ma túy tại nơi ở của mình. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn H tại thôn M, xã Q, huyện B. Nguyễn Văn H đã tự nguyện giao nộp 01 (một) gói nilon màu xanh được vắn xoắn, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroin, ngoài ra không thu giữ được đồ vật, tài liệu nào khác.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng chất bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Văn H đã xác định: Chất bột màu trắng nghi là ma túy có khối lượng là 0,628 gam (*không phải sáu trăm hai mươi tám gam*), lấy mẫu giám định ký hiệu A.

Ngày 18/04/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 103/QĐTC-CSĐT, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang giám định đối với chất bột màu trắng ký hiệu A thu giữ của Nguyễn Văn H có phải là ma túy không, loại ma túy gì? Có khối lượng là bao nhiêu?

Ngày 27/04/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang ban hành Kết luận giám định số 141/KL-KTHS, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại Heroine (*Heroin*), có khối lượng là 0,628 gam (*không phải sáu trăm hai mươi tám gam*).

Heroine (*Heroin*) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận, bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu tháng 4/2023 cho đến nay, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H đã đi tìm mua. Đến khoảng 10 giờ sáng ngày 16/04/2023, trên đường đi từ thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang đến thôn Khiêm, xã Q, huyện Bắc Quang, H gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 45 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 1m 65cm đang sử dụng ma túy trong bụi rậm gần đường. Thấy vậy, H dừng lại hỏi người đàn ông “*anh có đồ không, bán cho tôi một ít*” (ý H hỏi có ma túy không bán cho H), người này trả lời “*có*”, sau đó H bảo người đàn ông để lại cho mình 800.000 đồng (*tám trăm nghìn đồng*). Sau khi H đưa tiền thì người đàn ông đưa lại cho H 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong có chứa ma túy heroin, H mang về nhà và lấy một ít ra để sử dụng, số còn lại H cất đi để sử dụng dần.

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 52/CT-VKSBQ ngày 25/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về điều luật và hình phạt: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, các Điều 38, 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ, ngày 18/4/2023. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng như sau:

- Đề nghị xử tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A, vụ Nguyễn Văn H*” mặt sau phong bì có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng có viền xanh, đỏ dán kín niêm phong, mặt trước phong bì ghi chữ “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ sau cân tịnh vụ Nguyễn Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 18/4/2023 tại thôn M, xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang*” mặt sau có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện B.

Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bắc Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên toà Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai và bản tự khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản khám xét chỗ ở của bị cáo tại thôn M, xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang ngày 18/4/2023; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu; biên bản làm việc ngày 18/4/2023 và bản ảnh cân tịnh vật chứng; bản kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Giang số 141/KL-KTHS, ngày 27/4/2023 cùng tài liệu khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 18/4/2023 Nguyễn Văn H, sinh năm 1982, trú tại thôn M, xã Q, huyện B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 0,628 gam (*không phải sáu trăm hai mươi tám gam*), nên bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang đã truy tố

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thuộc tội phạm nghiêm trọng có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Hành vi đó đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Chất ma túy nói chung, Heroine nói riêng là chất gây nghiện nghiêm trọng, không những huỷ hoại sức khoẻ của người mắc nghiện, huỷ hoại đạo đức của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là đối tượng nghiện, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng do lối sống chơi bời, đua đòi, coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của người phạm tội thấy rằng: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó khi áp dụng mức hình phạt cũng xem xét để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn H ngày 16/4/2023, Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là có cơ sở.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, không có thu nhập ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Trên cơ sở vật chứng đã thu giữ trong vụ án, căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử, xác định: 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A, vụ Nguyễn Văn H*”

mặt sau phong bì có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng có viền xanh, đỏ dán kín niêm phong, mặt trước phong bì ghi chữ “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ sau cân tịnh vụ Nguyễn Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 18/4/2023 tại thôn M, xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang*” mặt sau có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện B, là vật chứng liên quan trực tiếp đến tội phạm thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, không sử dụng được, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Từ những phân tích nêu trên, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết vụ án, đề nghị về tội danh, đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo, đề nghị xử lý vật chứng là hoàn toàn có cơ sở và đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ (ngày 18/4/2023).

3. Về xử lý vật chứng:

- Xử tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A, vụ Nguyễn Văn H*” mặt sau phong bì có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng có viền xanh, đỏ dán kín niêm phong, mặt trước phong bì ghi chữ “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ sau cân tịnh vụ Nguyễn Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 18/4/2023 tại thôn M, xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang*” mặt sau có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện B.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận tài liệu, vật chứng ngày 02/8/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang*).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Lưu: HS, THA phạt tù.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đàm Thị Tư

